

2. Đưa thôn Cao-đường của xã Hưng-đạo thuộc huyện Chi-linh sát nhập vào thị trấn Phả-lại cùng huyện.

3. Đưa thôn Lộng-kê của xã Phương-kỳ thuộc huyện Tứ-kỳ sát nhập vào xã Tiên-động cùng huyện.

4. Đưa thôn Gia-xuyên của xã Tứ-xuyên thuộc huyện Tứ-kỳ sát nhập vào xã Vân-tổ cùng huyện.

5. Đưa thôn Kim-xuyên của xã Tứ-xuyên thuộc huyện Tứ-kỳ sát nhập vào xã Tây-kỳ cùng huyện.

6. Thành lập xã Hải-tân trực thuộc thị xã Hải-dương thuộc tỉnh Hải-hưng.

Địa giới hành chính xã Hải-tân gồm có các thôn Phúc-duyên, thôn Bảo-tháp và thôn Bá Liễu thuộc thị xã Hải-dương.

7. Đề giải phóng lòng sông, nay di chuyển nhân dân xã Cầm-son (huyện Cầm-giang) từ phía ngoài đê sông Thái-bình đưa vào phía trong đê sông Thái-bình.

a) Xã Cầm-son mới được lập trên một phần đất của các xã Cầm-hoàng, xã Thạch-lôi, xã Kim-giang, xã Cầm-định và xã Tân-trường cùng huyện nhường lại ;

b) Địa giới hành chính xã Cầm-son mới có chiều dài 2 kilômét, chiều rộng 1.700 kilômét, phía bắc giáp xã Cầm-hoàng, xã Thạch-lôi, tây giáp xã Kim-giang, đông giáp xã Cầm-định, nam giáp xã Tân-trường ;

c) Đất đai còn lại của xã Cầm-son nay điều chỉnh như sau :

— Đưa thôn Hương-phú và xóm Đông (thôn An-trang) sát nhập vào xã Đức-chính cùng huyện ;

— Đưa các thôn Thờ-đức, Đức-trai, Trạm-du, Uyên-đức và xóm Tây (thôn An-trang) sát nhập vào xã Cầm-vân cùng huyện ;

— Đưa xóm Sáu (thôn An-trang) sát nhập vào xã Thái-tân thuộc huyện Nam-sách.

Điều 2. — Ủy ban hành chính tỉnh Hải-hưng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 11 tháng 3 năm 1974

Bộ trưởng Phủ Thủ tướng

TRẦN HỮU DỤC

QUYẾT ĐỊNH số 23-BT ngày 11-3-1974 về việc đưa thôn Đái-bì của xã Cồ-loa, huyện Đông-anh, thành phố Hà-nội sát nhập vào xã Uy-nỗ cùng huyện.

BỘ TRƯỞNG PHỦ THỦ TƯỚNG

Căn cứ vào quyết định số 214.CP ngày 21-11-1970 của Hội đồng Chính phủ ủy nhiệm cho Phủ Thủ tướng phê chuẩn việc phân vạch địa giới hành chính có liên quan đến các đơn vị hành chính xã và thị trấn ;

Theo đề nghị của Ủy ban hành chính thành phố Hà-nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay phê chuẩn việc đưa thôn Đái-bì của xã Cồ-loa thuộc huyện Đông-anh, thành phố Hà-nội sát nhập vào xã Uy-nỗ cùng huyện.

Điều 2. — Ủy ban hành chính thành phố Hà-nội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 11 tháng 3 năm 1974

Bộ trưởng Phủ Thủ tướng

TRẦN HỮU DỤC

CÁC BỘ

LIÊN BỘ Y TẾ — NỘI THƯƠNG — LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

THÔNG TƯ liên bộ số 04-TT/LB ngày 28-2-1974 quy định một số chế độ cung cấp lương thực, thực phẩm đối với các lương y ở ngoài biên chế Nhà nước được mời vào các viện, các bệnh viện và các trường y tế để thừa kế đông y hoặc tham gia điều trị và giảng dạy.

Chấp hành chỉ thị số 21-CP ngày 19-2-1967 của Hội đồng Chính phủ về việc tăng cường

công tác nghiên cứu đông y và kết hợp đông y và tây y ; trong những năm qua ngành y tế đã phát triển công tác này lên một bước, nhưng còn có một số khuyết điểm. Việc thừa kế và phát huy đông y, một trọng tâm công tác của đông y hiện nay làm hãy còn chậm và yếu chưa đạt yêu cầu của Đảng và Nhà nước. Nhiều bài thuốc hay, nhiều kinh nghiệm gia truyền độc đáo trong nhân dân chưa được sưu tầm và nghiên cứu áp dụng. Việc mời các lương y, các ông bố, bà mẹ có bài thuốc hay, có trình độ chuyên môn giỏi vào các viện, các bệnh viện và các trường y tế để thừa kế hoặc tham gia điều trị và giảng dạy còn gặp khó khăn, do đó chưa thực hiện thường xuyên được.

Để thực hiện tốt chỉ thị số 21-CP, bảo đảm sinh hoạt cho các lương y, các ông bố, bà mẹ, nhằm động viên khuyến khích các lương y, các ông bố, bà mẹ sẵn sàng đến công tác tại các viện, các bệnh viện và các trường y tế, liên Bộ quy định một số chế độ phụ cấp lương thực và thực phẩm dưới đây :

1. Đối với các lương y, ông bố, bà mẹ đã có trong biên chế Nhà nước thì vẫn áp dụng theo các chế độ hiện hành.

2. Đối với các lương y, các ông bố, bà mẹ có trình độ chuyên môn giỏi, có nhiều kinh nghiệm gia truyền độc đáo (được chính quyền và cấp Hội đông y với ngành y tế địa phương xác nhận) được mời đến công tác để thừa kế hoặc để tham gia điều trị và giảng dạy tại các viện, các bệnh viện (bao gồm cả bệnh viện của các Bộ và cơ quan ngang Bộ khác) và các trường y tế thì tùy theo thời gian dài hay ngắn mà cung cấp cho mỗi người mỗi tháng :

— Thịt, mỡ	2 kilôgam/tháng,
— Gạo	16 kilôgam/tháng,
— Đường	0,500 kilôgam/tháng,
— Mì chính	0,010 kilôgam/tháng,
— Cá	1 kilôgam/tháng,
— Đậu phụ	1 kilôgam — 1,500 kilôgam/tháng,

— Nước chấm, rau như cán bộ địa phương,
— Thuốc lá các loại từ 10 — 15 gói/tháng
(cho người nghiện)

— Chè hương loại I hoặc II : 2 gói/tháng.

3. Nguyên tắc và thủ tục cấp hàng hóa cho nhu cầu này sẽ căn cứ vào giấy mời của các viện, các bệnh viện và các trường y tế, vào thời gian đăng ký hộ khẩu tạm trú của công an (có sự xác nhận của Bộ Y tế đối với các cơ sở trực thuộc Bộ Y tế ; của Sở, Ty y tế địa phương đối với các cơ sở trực thuộc Sở, Ty y tế ; của các Ty hoặc Phòng y tế các Bộ và cơ quan ngang Bộ đối với các bệnh viện thuộc Bộ và cơ quan ngang Bộ đó) và vào thời gian làm việc của lương y mà xét cấp toàn bộ định suất nếu làm việc đủ tháng ; nửa định suất nếu làm việc 15 ngày 1/3 định suất nếu làm việc 10 ngày...

Số lượng hàng hóa này không cấp cho cá nhân lương y mà cấp cho các cơ sở nơi có lương y đến công tác để tổ chức phục vụ lương y.

Việc mời các lương y, các ông bố, bà mẹ có trình độ chuyên môn giỏi, có nhiều kinh nghiệm gia truyền độc đáo vào các viện, các bệnh viện và các trường y tế để thừa kế hoặc tham gia điều trị và giảng dạy là một việc cần phải được đẩy mạnh và thực hiện thường xuyên. Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh cần chỉ thị cho các Cục, Ty thương nghiệp, các Sở, Ty lương thực và thực phẩm có nhiệm vụ cung cấp đủ số nhu cầu trên để góp phần thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác nghiên cứu thừa kế phát huy đông y và kết hợp đông y và tây y.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hà-nội, ngày 28 tháng 2 năm 1974

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế
Thứ trưởng
B.S. NGUYỄN VĂN TÍN

K.T. Bộ trưởng
Bộ Nội thương
Thứ trưởng
BÙI BẢO VĂN

K.T. Bộ trưởng
Bộ Lương thực và thực phẩm
Thứ trưởng
TRỊNH XUÂN TIẾN